

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ LÄY Ý KIÉN CỰU SINH VIÊN VỀ TÌNH HÌNH VIỆC LÀM
VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
Năm học 2022 - 2023

Tên chương trình đào tạo (CTĐT): Quản trị kinh doanh/Công nghệ kỹ thuật máy tính/Công nghệ thông tin

Trình độ đào tạo (*đại học, thạc sĩ, tiến sĩ*): Đại học

Tổng số tín chỉ:

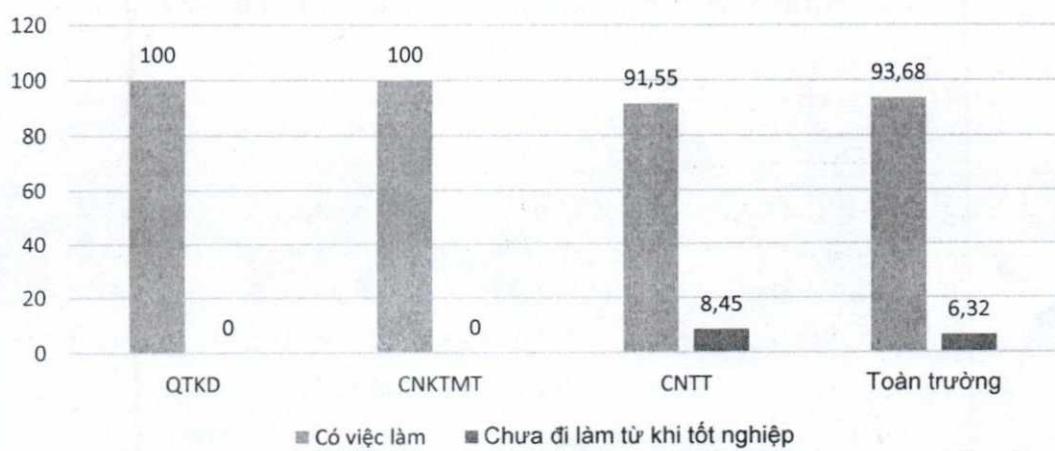
Khoa: Kinh tế số và Thương mại điện tử/Kỹ thuật máy tính và Điện tử/Khoa học máy tính

- Tổng số sinh viên tốt nghiệp khóa 17 năm 2021 và 2022 : 112 sinh viên
 - + QTKD: 28 SV
 - + CNTT: 80 SV
 - + CNKTMT: 4 SV
- Tổng số sinh viên thực hiện khảo sát đợt tháng 5/2023 : 95 sinh viên
 - + QTKD: 20/28 SV
 - + CNTT: 71/80 SV
 - + CNKTMT: 4/4 SV

1. Tình hình việc làm

STT	Thông tin việc làm	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Có việc làm	86	93,68
2	Tiếp tục đi học	03	3,16
3	Chưa đi làm kể từ khi tốt nghiệp	6	6,32

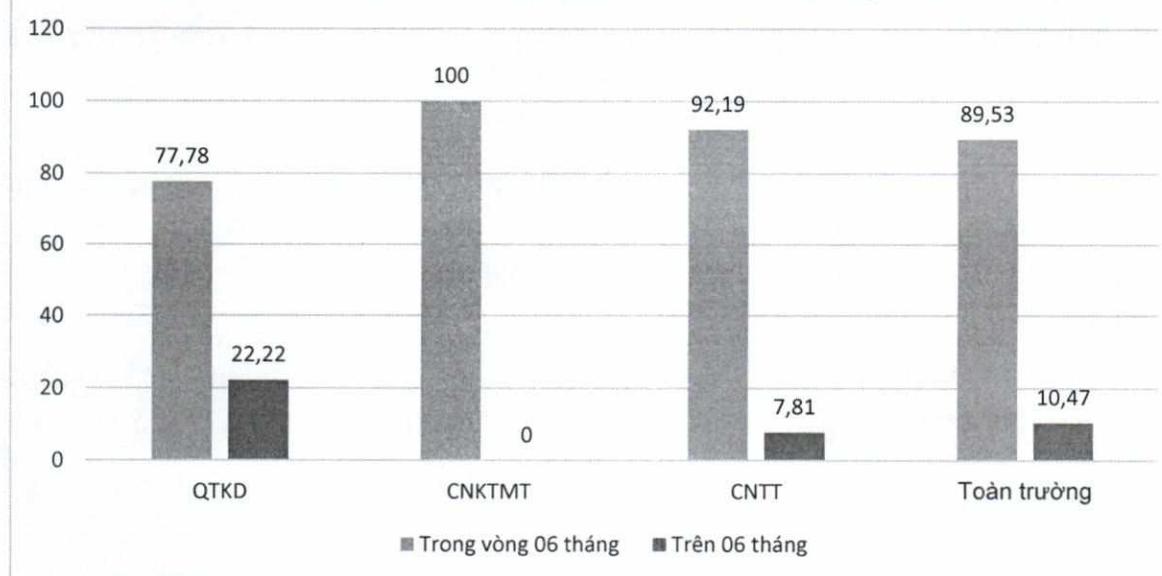
Hình 1. Tỉ lệ có việc làm sau khi tốt nghiệp - khóa 17



2. Thời gian có việc làm

STT	Thời gian có việc làm	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Dưới 06 tháng	77	89,53
2	Trên 06 tháng	9	10,47

Hình 2. Thời gian có việc làm sau khi tốt nghiệp - khóa 17

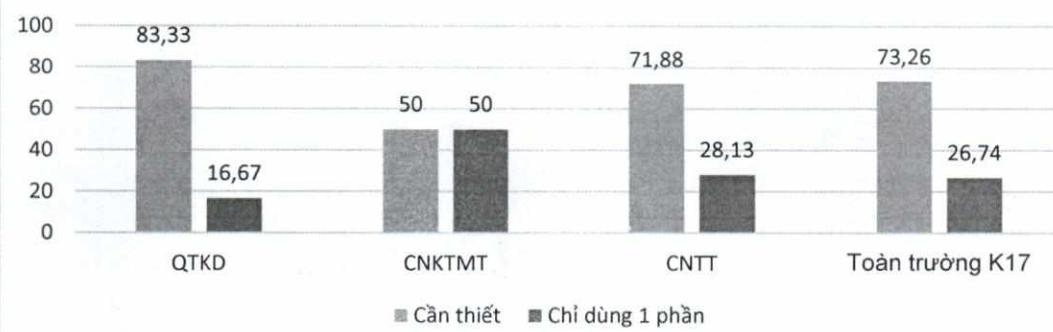


Qua biểu đồ 1 và 2 cho thấy tỉ lệ sinh viên có việc làm ngay sau khi ra trường là khá cao chiếm trung bình 93,68% số lượng sinh viên tốt nghiệp K17. Trong đó, đặc biệt gần 90% các em có việc làm trong vòng 06 tháng sau tốt nghiệp. Điều này chứng tỏ, chất lượng sinh viên của nhà trường phần lớn đã đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động.

3. Mức độ cần thiết của các kiến thức và kỹ năng SV đã học được tại trường

STT	Mức độ cần thiết của các kiến thức và kỹ năng SV đã học được tại trường	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Cần thiết	63	73,26
2	Chỉ dùng được một phần	23	26,74

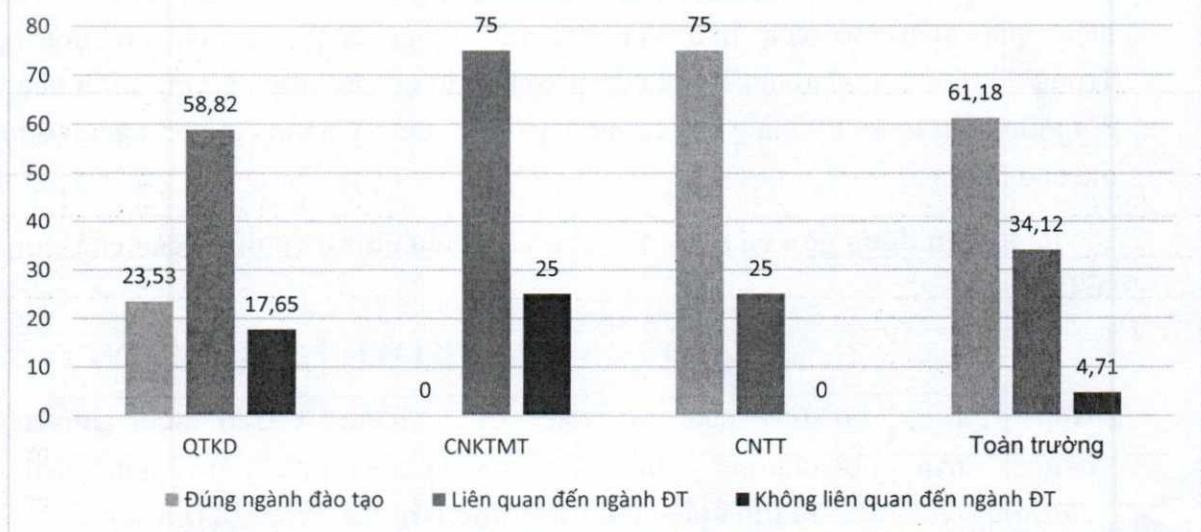
Hình 3 Mức độ cần thiết của các kiến thức, kỹ năng - khóa 17



4. Mức độ phù hợp với chuyên môn và trình độ đào tạo

STT	Mức độ phù hợp với chuyên môn và trình độ đào tạo của công việc hiện tại	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Đúng ngành đào tạo	53	61,63
2	Liên quan đến ngành đào tạo	29	33,72
3	Không liên quan đến ngành đào tạo	4	4,65

Hình 4. Mức độ phù hợp với chuyên môn và trình độ đào tạo của công việc hiện tại - khóa 17



Xét về sự cần thiết về nội dung chương trình đào tạo đối với công việc hiện tại, có đến hơn 73% sinh viên cho rằng những kiến thức và kỹ năng học tập tại trường là phù hợp cho công việc hiện tại. Do đó, đa số sinh viên tìm được việc làm đúng ngành đào tạo. Kết quả này chứng minh được nội dung chương trình đào tạo đáp ứng được nhu cầu và yêu cầu về công việc của doanh nghiệp. Vì vậy, tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên có thể tiếp cận và thực hiện các công việc thực tế sau khi tốt nghiệp.

5. Đánh giá về CTĐT

STT	Nội dung câu hỏi	Điểm trung bình
1	Kiến thức, kỹ năng học được ở trường giúp anh/chị dễ dàng phát triển nghề nghiệp và năng lực học tập suốt đời	3,77
2	Đồ án/luận văn tốt nghiệp và thực tập doanh nghiệp giúp anh/chị dễ dàng phát triển nghề nghiệp.	3,77
3	Kiến thức chuyên ngành được đào tạo tại trường đáp ứng yêu cầu công việc của anh/chị	3,86
4	Năng lực ngoại ngữ được tích lũy tại trường đáp ứng yêu cầu công việc của anh/chị	3,69
5	Kỹ năng về công nghệ thông tin được đào tạo tại trường đáp ứng yêu cầu công việc của anh/chị	3,93

STT	Nội dung câu hỏi	Điểm trung bình
6	Các kỹ năng mềm (làm việc nhóm, giao tiếp-thuyết trình, tư duy phản biện, nghiên cứu khoa học,...) được đào tạo tại trường đáp ứng yêu cầu công việc của anh/chị	3,93
7	Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu công việc của anh/chị	3,8

Nhìn chung sinh viên đánh giá cao về chương trình đào tạo của Nhà trường thể hiện qua điểm số của hầu hết các nội dung đánh giá đều ở mức gần 4. Trong đó thời gian đào tạo, sự phù hợp về nội dung, cấu trúc chương trình đào tạo cân đối giữa kiến thức, kỹ năng đại cương và kiến thức, kỹ năng chuyên ngành được đánh giá cao nhất.

6. Ý kiến đóng góp của cựu SV cho việc điều chỉnh và nâng cao chất lượng của CTĐT

	QTKD	CNKTMT	CNTT
Nội dung, cấu trúc chương trình đào tạo	<p>bổ sung thêm các môn học/chương trình sau vào lộ trình đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các môn học liên quan đến sản phẩm quảng cáo (Trong thời gian theo học ở trường em chỉ được học các học phần về Ai và Dựng video cơ bản, và em nhận ra điều này là chưa đủ khi tham gia vào làm việc tại công việc hiện tại. Em mong trường có thể có 1 học phần đi sâu hơn về các sản phẩm quảng cáo và tư duy hình ảnh để giúp các bạn sinh viên đang theo học các ngành liên quan đến Marketing). - Các chương trình để sinh viên có thể thực 	<p>+ Thực hành nhiều hơn và lược bớt các kiến thức không liên quan</p>	<p>+ Cần thêm chuyên đề/học phần liên quan đến version control (git...)</p> <p>+ Giảm các môn học không cần thiết với chuyên ngành</p> <p>+ Cần tập trung nhiều hơn vào chuyên ngành cụ thể</p> <p>+ Tăng nội dung các môn cơ bản như CTDL&GT, Cơ sở dữ liệu, lập trình hướng đối tượng, lập trình di động, giảm các môn ít liên quan đến chuyên ngành CNTT như hệ thống số và một số môn trái chuyên ngành hoặc chuyển thành môn tự chọn</p> <p>+ Thêm tiếng Anh nhiều</p> <p>+ Cần tăng cường các môn đại cương về toán, đặc biệt là giải tích, tuyến tính, xác suất. Các môn học thuật và logic.</p> <p>+ Cần tăng số tín chỉ các học phần CSDL và cấu trúc dữ</p>

	<p>hiện campaign quảng cáo để sinh viên ít nhiều được trải nghiệm thực hiện 1 chiến dịch quảng cáo cho 1 sản phẩm/dịch vụ cụ thể.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các học phần về Pr-marketing và Branding Marketing. - Các học phần về tư duy phản biện Critical Thinking 		<p>liệu giải thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tăng số tín chỉ các học phần ngoại ngữ + Tăng các tín chỉ đại cương về toán cao cấp, đại số tuyến tính, xác suất thống kê + Giảm các môn học không cần thiết với chuyên ngành + Thêm thời gian đào tạo với môn chuyên ngành và cập nhật các công nghệ mới + Thêm thời gian thực hiện đồ án để tăng chất lượng bài báo cáo
Hoạt động đào tạo	<p>Các chương trình trải nghiệm doanh nghiệp hoặc thực tập ngắn hạn tại doanh nghiệp ngay từ năm 2, năm 3 (Trong quá trình học tập của em tại trường, lộ trình học của em sẽ đi từ kiến thức chuyên ngành (năm 1, năm 2) đến các kiến thức về đại cương (Mác,...) nhưng đến năm 4 mới thực tập, nếu sinh viên mong muốn phải tự đi kiếm chỗ thực tập. Mong muốn nhà trường có thể tạo ra các chương trình thực tập ngắn hạn cho các bạn từ năm 2, năm 3 để các bạn có thể có trải nghiệm nhiều hơn)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường có thể phát triển 1 CLB về marketing hoặc CLB sự 	<p>Nên kiểm tra đánh giá sinh viên ngay trong quá trình học, đưa các đề tài nghiên cứu khoa học để sinh viên có thể học tập và tìm tòi thêm kiến thức, xây dựng thêm các câu lạc bộ liên quan đến môn học nói chung và ngành nghề nói riêng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Tăng thời gian thực hành, hạn chế lý thuyết hàn lâm, thực hiện lý thuyết đi đôi với thực hành + Tăng thực tập doanh nghiệp + Về các đồ án cần tập trung vào những gì sinh viên hiểu, áp dụng và làm được hơn là cứ chạy theo công nghệ mới mà không rõ bản chất cốt lõi vấn đề. + Tập trung kiến thức cốt lõi của ngôn ngữ lập trình thật chắc trước khi làm sản phẩm. + Đưa thêm tiếng Anh vào giảng dạy nhiều hơn nữa. + Thêm môn học liên quan đến các kỹ năng cần thiết để đi làm như Git, Agile Scrum,.. + Tăng thêm thời gian thực hiện đồ án (hiện tại chỉ thực hiện đồ án từ 1 - 1,5 tháng) + Tạo thêm những hoạt động

	kiện (1 ví dụ cho CLB này là: Câu lạc bộ DUE Marketer)	hiểu về đồ án tốt nghiệp.	ngoài giảng dạy + Cần thêm nhiều CLB, hướng nghiệp
Cơ sở vật chất lượng phục vụ đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Thư viện cần thêm các sách và tài liệu mới những năm gần đây. - Tài liệu và phần mềm học tập của sinh viên phải sát với thực tiễn và cập nhật thường xuyên, phù hợp với xu hướng phát triển công nghệ. - Cải thiện mạng internet truy cập để tải các phần mềm học tập - Nâng cấp chất lượng máy chiếu, tránh tình trạng lỗi liên tục. - Nâng cấp hệ thống wifi của trường, thường xuyên quá tải do số lượng sinh viên lớn. - Thay thế các quạt trần và bóng đèn bị hỏng. - Cần lắp đặt thêm nhiều ổ cắm trong phòng học. 		

Trên đây là báo cáo kết quả khảo sát tình hình việc làm và CTĐT đối với các cựu sinh viên ngành QTKD, CNKTMT và CNTT – khóa 17 tốt nghiệp trong năm 2021 và 2022.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HT, PHT (b/c);
- ĐT (p/h);
- KTS&TMĐT/KTMT&ĐT/KHMT (p/h);
- Lưu: KT&ĐBCL.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



TS. Lê Hà Như Thảo